



KEN COFFEE

MENU

ITALIAN HOT COFFEE

- | | |
|---|---------------|
| 1. ESPRESSO
<i>(Cà phê truyền thống của Ý)</i> | 20.000 |
| 2. AMERICANO
<i>(Cà phê Espresso được pha loãng với nước nóng)</i> | 20.000 |
| 3. GREEN TEA LATTE
<i>(Trà xanh Nhật bản, sữa nóng, bột sữa)</i> | 24.000 |
| 4. COFFEE KEN LATTE
<i>(Cà phê Espresso, sữa nóng, bột sữa, syrup Dâu, Dừa)</i> | 26.000 |



KEN COFFEE

MENU

ITALIAN ICED COFFEE

- | | |
|---|---------------|
| 1. ICED CAPPUCCINO
<i>(Cà phê Espresso, ít sữa lạnh, nhiều bọt sữa, đá)</i> | 22.000 |
| 2. ICED CAFÉ LATTE
<i>(Cà phê Espresso, nhiều sữa lạnh, ít bọt sữa, đá)</i> | 22.000 |
| 3. ICED AMERICANO
<i>(Cà phê Espresso được pha long ,đá)</i> | 22.000 |
| 4. ICE MOCHA
<i>(Cà phê Espresso, sữa lạnh, cacao, kem tươi)</i> | 24.000 |
| 5. ICE GREEN TEA LATTE
<i>(Trà xanh Nhật bản, sữa lạnh, bọt sữa)</i> | 24.000 |

VIETNAMESE TRADITIONAL COFFEE

- | | |
|--|---------------|
| 1. BLACK COFFEE (HOT OR ICED)
<i>(Cà phê truyền thống Việt Nam - nóng hoặc đá)</i> | 15.000 |
| 2. COFFEE WITH MILK (HOT OR ICED)
<i>(Cà phê sữa truyền thống Việt Nam - nóng hoặc đá)</i> | 18.000 |
| 3. BẠC XỈU | 20.000 |



KEN COFFEE

MENU

FRESH FRUIT SMOOTHIES

- | | |
|---|---------------|
| 1. CARROT & AVOCADO
<i>(Bơ, Carrot, Yagurt, đường, đá)</i> | 32.000 |
| 2. VITAMIN C TONIC
<i>(Cam, Bưởi, Yagurt, đường, đá)</i> | 32.000 |
| 3. PINEAPPLE DELIGHT
<i>(Cam, thơm, chuối, mật ong, Yagurt, đá)</i> | 34.000 |
| 4. FROSTY TUTTI
<i>(Chuối, cam, thơm, táo, Vanilla Syrup, đá)</i> | 34.000 |
| 5. GINGER FRESH APPLE BANANA
<i>(Táo, gừng, chuối, sữa tươi, nước cốt dừa, đường, đá)</i> | 36.000 |
| 6. KEN SMOOTHIES
<i>(Đào, chuối, trà xanh, mật ong, đá)</i> | 36.000 |



KEN COFFEE

MENU

FRESH FRUIT JUICES

- | | |
|---|---------------|
| 1. STRAWBERRY JUICE
<i>(Nước dâu tươi)</i> | 29.000 |
| 2. ORANGE JUICE
<i>(Nước cam tươi)</i> | 29.000 |
| 3. APPLE JUICE
<i>(Nước ép táo)</i> | 29.000 |
| 4. PINE APPLE JUICE
<i>(Nước ép thơm)</i> | 29.000 |
| 5. LEMON JUICE
<i>(Nước chanh tươi)</i> | 29.000 |
| 6. CARROT JUICE
<i>(Nước ép Carrot)</i> | 29.000 |
| 7. KEN JUICE
<i>(Chuối, dâu, nước đào)</i> | 32.000 |

SOFT DRINKS

- | | |
|---|---------------|
| COKE, DIET COKE, SEVEN-UP,
RED BULL, MINERAL WATER | 20.000 |
|---|---------------|



KEN COFFEE

MENU

TEA

1. LOTUS TEA <i>(Trà sen nóng)</i>	24.000
2. FRUITY TEA <i>(Trà Hoa quả nóng)</i>	26.000
3. CAMOMILE TEA <i>(Trà cúc nóng)</i>	28.000
4. LIPTON TEA <i>(Trà Lipton nóng hoặc đá)</i>	22.000
5. THAILAND'S TEA <i>(Trà Thái, sữa tươi, sữa đặc)</i>	24.000
6. BUBLE GUM TEA <i>(Trà Lipton, chanh, 7up, Buble Gum)</i>	26.000
7. PEACH ICE TEA <i>(Trà đào)</i>	28.000
8. PEACH LYCHEE ICE TEA <i>(Trà đào, vải)</i>	28.000
9. PEACH STRAWBERRY ICE TEA <i>(Trà Đào, dâu)</i>	32.000
10.TROPICAL TEA <i>(Trà đào, dâu, vải)</i>	34.000



KEN COFFEE

MENU

MOJITO SODA

- | | |
|---|---------------|
| 1. LEMON MOJITO
<i>(Chanh, bạc hà, soda)</i> | 26.000 |
| 2. PASSION MOJITO
<i>(Chanh dây, bạc hà, soda)</i> | 26.000 |
| 3. STRAWBERRY MOJITO
<i>(Dâu, bạc hà, soda)</i> | 26.000 |
| 4. BLUE MOJITO
<i>(Chanh, bạc hà, hương vố cam, soda)</i> | 26.000 |



KEN COFFEE

MENU

FRAPPE AL COFFEE (WITH CREAM ON TOP)

- | | |
|---|---------------|
| 1. CAFÉ FRAPPE
<i>(Cà phê Espresso, sữa tươi, đường, kem tươi, đá)</i> | 26.000 |
| 2. VANILLA FRAPPE
<i>(Cà phê Espresso, sữa tươi, hương Vanilla, kem tươi, đá)</i> | 28.000 |
| 3. HAZELNUT FRAPPE
<i>(Cà phê Espresso, sữa tươi, hương Hazelnut, kem tươi, đá)</i> | 28.000 |
| 4. CARAMEL FRAPPE
<i>(Cà phê Espresso, sữa tươi, hương Caramel, kem tươi, đá)</i> | 28.000 |
| 5. MOCHA FRAPPE
<i>(Cà phê Espresso, cacao, sữa tươi, đường, kem tươi, đá)</i> | 32.000 |



KEN COFFEE

MENU

ICED BLENDED (WITH CREAM ON TOP)

- | | |
|---|---------------|
| 1. GREEN TEA ICE BLEND
<i>(Trà xanh Nhật bản, sữa tươi, đường, kem tươi, đá)</i> | 32.000 |
| 2. COOKIE & CREAM ICE BLEND
<i>(Bánh Orion, sữa tươi, cacao, đường, kem tươi)</i> | 32.000 |
| 3. CHOCOLATE ICE BLEND
<i>(Cacao, sữa tươi, đường, kem tươi, đá)</i> | 32.000 |
| 4. MINT CHOCOLATE ICE BLEND
<i>(Cacao, hương bạc hà, sữa tươi, đường, kem tươi)</i> | 32.000 |
| 5. KEN ICE BLEND
<i>(Bánh Ritz, sữa tươi, đường, kem tươi, hương Apple Pie, Caramel)</i> | 34.000 |



KEN COFFEE

MENU

ITALIAN SODA

- | | |
|--|---------------|
| 1. CITRUS COOLER
<i>(Soda, hương chanh, kiwi, cam)</i> | 28.000 |
| 2. RED SUNSET
<i>(Soda, hương chanh, mơ, dâu)</i> | 28.000 |
| 3. BLUE OCEAN
<i>(Soda, hương vố cam, dừa)</i> | 28.000 |
| 4. TROPICAL GREEN
<i>(Soda, hương táo, kiwi)</i> | 28.000 |
| 5. KEN SODA
<i>(Soda, hương hoa hồng, dâu)</i> | 28.000 |